CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH SƠN LA
SONLA BUSINESS ASSOCIATION – SBA

Số: 136/CV-SBA
V/v giới thiệu về của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018

Sơn La, ngày 23 tháng 10 năm 2019

Kính gửi:
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Chi hội Doanh nghiệp các huyện, thành phố;
- Câu lạc bộ Nữ Doanh nhân tỉnh;
- Hội Cà phê Sơn La;
- Quý Hội viên.

Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2018. Chủ tịch nước ký Lệnh số 14/2018/L-CTN công bố ngày 04 tháng 12 năm 2018. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 bao gồm 10 chương với 96 điều, trong đó:

Chương I: Những quy định chung, gồm 8 điều (từ Điều 1 đến Điều 8) quy định về phạm vi điều chỉnh; các hành vi tham nhũng; giải thích từ ngữ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trong PCTN; quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTN; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN; giám sát công tác PCTN của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử; các hành vi bị nghiêm cấm.

Chương II: Phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, gồm gồm 6 mục, 46 điều (từ Điều 9 đến Điều 54): Mục 1 quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (từ Điều 9 đến Điều 17); Mục 2 quy định về xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (từ Điều 18 đến Điều 19); Mục 3 quy định về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (từ Điều 20 đến Điều 23); Mục 4 quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức (từ Điều 24 đến Điều 26); Mục 5 quy định về cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt (từ Điều 27 đến Điều 29); Mục 6 quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, gồm 26 điều, từ Điều 30 đến Điều 55. Mục này gồm các tiểu mục:

Tiểu mục 1 quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong kiểm soát tài sản, thu nhập (từ Điều 30 đến Điều 32); Tiểu mục 2 quy định về kê khai tài sản, thu nhập (từ Điều 33 đến Điều 40); Tiểu mục 3 quy định về xác minh tài sản, thu nhập (từ Điều 41 đến Điều 51); Tiểu mục 4 quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập (từ Điều 52 đến Điều 54).

Chương III: Phát hiện tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm 3 mục, 15 điều (từ Điều 55 đến Điều 69): Mục 1 quy định về công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị (từ Điều 55 đến Điều 58); Mục 2 quy định về phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán (từ Điều 59 đến Điều 64); Mục 3 quy định về phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng (từ Điều 65 đến Điều 69).

Chương IV: Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN, gồm 4 điều (từ Điều 70 đến Điều 73) quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN, trong việc áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí công tác khác, khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách và xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng.

Chương V: Trách nhiệm của xã hội trong PCTN gồm 4 điều (từ Điều 74 đến Điều 77) quy định về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên; trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo; trách nhiệm của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề; trách nhiệm của công dân, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Chương VI: PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước, gồm 2 mục, 5 điều (từ Điều 78 đến Điều 82): Mục 1 quy định về xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng (từ Điều 78 đến Điều 79); Mục 2 quy định về áp dụng Luật PCTN đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (từ Điều 80 đến Điều 82).

Chương VII: Trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong PCTN, gồm 6 điều (từ Điều 83 đến Điều 88) quy định về đơn vị chuyên trách về chống tham nhũng; trách nhiệm của Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; trách nhiệm phối hợp của cơ quan thanh tra, Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

Chương VIII: Hợp tác quốc tế về PCTN gồm 03 điều (từ Điều 89 đến Điều 91) quy định nguyên tắc chung về hợp tác quốc tế; trách nhiệm thực hiện hợp tác quốc tế; hợp tác quốc tế về thu hồi tài sản tham nhũng.

Chương IX: Xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN gồm 2 mục, 4 điều (từ Điều 92 đến Điều 95): Mục 1 quy định về xử lý tham nhũng (từ Điều 92 đến Điều 93); Mục 2 quy định về xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN (từ Điều 94 đến Điều 95).

Chương X: Điều khoản thi hành (Điều 96) quy định về hiệu lực thi hành.

Để tìm hiểu về nội dung của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018. Quý hội viên có thể truy cập vào website của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh (tại địa chỉ: http://sba.vn/index.php?module=vanban&act=list)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VP SBA.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH SƠN LA

Hoàng Chí Thức